

BALZAC

8

# TẤN TRÒ ĐỜI

Tập 16

**Chủ biên** : LÊ HỒNG SÂM

**Biên soạn** : ĐẶNG ANH ĐÀO

ĐẶNG THỊ HẠNH

ĐỖ ĐỨC HIỂU

LÊ HỒNG SÂM

PHÙNG VĂN TỬ

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

№ VV-D2/6218

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

Hà Nội - 2001

## MỤC LỤC

|                                                             |     |
|-------------------------------------------------------------|-----|
| Đi tìm Tuyệt đối ( <i>La Recherche de l'absolu</i> )        | 5   |
| <b>Lê Hồng Sâm</b><br>giới thiệu và dịch                    |     |
| Đứa con bị nguyền rủa ( <i>L'enfant maudit</i> )            | 223 |
| <b>Đỗ Đức Thảo</b><br>tóm tắt và trích dịch                 |     |
| Vĩnh biệt ( <i>Adieu</i> )                                  | 231 |
| <b>Trần Quốc Dương</b><br>tóm tắt và trích dịch             |     |
| Họ Marana ( <i>Les Marana</i> )                             | 236 |
| <b>Lê Phong Tuyết</b><br>tóm tắt và trích dịch              |     |
| Người trưng binh ( <i>Le Réquisitionnaire</i> )             | 240 |
| <b>Đỗ Phương Mai</b><br>tóm tắt và trích dịch               |     |
| El Verdugo ( <i>El Verdugo</i> )                            | 245 |
| <b>Đặng Anh Đào</b><br>giới thiệu và dịch                   |     |
| Thảm kịch bên bờ biển ( <i>Un drame au bord de la mer</i> ) | 258 |
| <b>Đỗ Minh Trâm</b><br>tóm tắt và trích dịch                |     |
| Tiền sinh Cornélius ( <i>Maître Cornélius</i> )             | 262 |
| <b>Đỗ Phương Mai</b><br>tóm tắt và trích dịch               |     |
| Quán Đỏ ( <i>L'Auberge rouge</i> )                          | 266 |
| <b>Phùng Đệ</b><br>tóm tắt và trích dịch                    |     |



|                                                                                                 |     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| Về Catherine de Médicis ( <i>Sur Catherine de Médicis</i> )                                     | 274 |
| <b>Ngô Quang Vinh</b><br>tóm tắt và trích dịch                                                  |     |
| Thuốc trường sinh ( <i>L'Elixir de longue vie</i> )                                             | 283 |
| <b>Lê Nguyên Cẩn</b><br>giới thiệu và dịch                                                      |     |
| Những kẻ lưu đày ( <i>Les Proscrits</i> )                                                       | 313 |
| <b>Nguyễn Thúy Loan</b><br>tóm tắt và trích dịch                                                |     |
| Louis Lambert ( <i>Louis Lambert</i> )                                                          | 317 |
| <b>Đặng Anh Đào</b><br>tóm tắt và trích dịch                                                    |     |
| Séraphita ( <i>Séraphita</i> )                                                                  | 325 |
| <b>Đặng Anh Đào</b><br>tóm tắt và trích dịch                                                    |     |
| <b>KHẢO LUẬN PHÂN TÍCH</b>                                                                      |     |
| Sinh lý học hôn nhân ( <i>Physiologie du mariage</i> )                                          | 337 |
| <b>Phùng Văn Tửu</b><br>giới thiệu và trích dịch                                                |     |
| Những phiền hà vật vãnh của đời sống vợ chồng<br>( <i>Petites Misères de la vie conjugale</i> ) | 359 |
| <b>Đặng Anh Đào</b><br>tóm tắt và trích dịch                                                    |     |
| Bệnh lý học đời sống xã hội<br>( <i>Pathologie de la vie sociale</i> )                          | 370 |
| <b>Lê Hồng Sâm</b><br>tóm tắt và trích dịch                                                     |     |